

Bản án số: 167/2022/HS-ST

Ngày: 24.5.2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ R G, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Bùi Tấn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Văn Bé Em.

2. Bà Đoàn Thị Liễu.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Châu Văn S, sinh ngày 31/12/1998; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: huyện A M, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 4, ấp A H, xã A M Bắc, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Châu Văn B và bà Lê Thị Đ; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 08/8/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang (xét xử phúc thẩm) xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, theo Bản án số 125 ngày 08/8/2017. Ngày 24/4/2018 chấp hành xong hình phạt, đã xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/12/2021 cho đến nay. (Có mặt).

*** Người chứng kiến:**

+ Lê Văn Đ1, sinh năm 1982; Địa chỉ: Số 103, đường B V, phường V L, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang.

+ Nguyễn Thị L, sinh năm 1955; Địa chỉ: Số 144, đường C T, phường V L, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang.

(Người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 58 phút, ngày 22/12/2021, tại phòng trọ số 3, Nhà trọ số 144, đường C T, phường V L, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố R G kết hợp Công an phường V L bắt quả tang Châu Văn S đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ của S 03 (ba) bịch nylon ma túy và 09 (chín) bịch nylon có chứa thảo mộc khô (nghĩ là chất ma túy) cùng một số tài sản khác có liên quan.

Quá trình điều tra đã xác định, Châu Văn S bắt đầu sử dụng ma túy vào khoảng tháng 9 năm 2021, loại ma túy S sử dụng là chất ma túy dạng "Khay" và ma túy "đá". Trong một lần đi chơi, S quen biết một người đàn ông không rõ tên thật, địa chỉ có bán ma túy. Vào ngày 10/12/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy, S dùng điện thoại nhãn hiệu Samsung, gắn sim thuê bao khuyến mãi điện thoại cho người đàn ông này hỏi mua 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) thuốc lắc và ma túy dạng "Khay" (S không nhớ số điện thoại của S cũng như số điện thoại của người đàn ông trên). Người đàn ông này đồng ý, cả hai thỏa thuận giao ma túy tại khu vực đường Phạm Hùng, thành phố R G (S không nhớ rõ địa điểm cụ thể). Điện thoại xong, S đi đến nơi hẹn, khi gặp S đưa cho người đàn ông số tiền như đã thỏa thuận thì người này đưa cho S 01 (bịch) nylon ma túy "Khay" và 01 (một) bịch nylon bên trong có 18 (mười tám) viên thuốc lắc. Số ma túy mua được, S mang về phòng trọ sử dụng hết 05 (năm) viên thuốc lắc và một ít ma túy "Khay". Sau đó, S chiết bịch ma túy "Khay" thành 02 (hai) bịch và cất giấu cùng với số thuốc lắc còn lại trên gác lửng trong phòng trọ của S. Đến 09 giờ 58 phút, ngày 22/12/2021 thì bị lực lượng Công an bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy trên cùng với 09 (chín) bịch nylon có chứa thảo mộc khô (nghĩ là chất ma túy) mà S mua trước đó khoảng 03 ngày với số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) thông qua mạng xã hội Facebook (sau khi mua xong S đã xóa nội dung tin nhắn và không nhớ tên tài khoản Facebook đã bán các bịch thảo mộc cho S).

Ngày 31/12/2021, Châu Văn S bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R G khởi tố, tạm giam để phục vụ điều tra. Trong quá trình điều tra, truy tố Châu Văn S có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải.

* *Vật chứng thu được:* Trong quá trình bắt quả tang, Cơ quan điều tra đã thu giữ trong phòng trọ của Châu Văn S các vật chứng và tài sản có liên quan gồm:

+ Thu giữ trên gác lửng: 02 (hai) bịch nylon có rãnh gài viền màu đỏ bên trong có chứa các hạt rắn màu trắng, dạng tinh thể; 01 (một) bịch nylon có rãnh gài viền màu đỏ bên trong có 13 (mười ba) viên nén, nghi là chất ma túy, được niêm phong theo quy định (Gói 1).

+ Thu giữ dưới nền gạch phòng trọ: 09 (chín) bịch nylon màu vàng có rãnh gài bên trong có chứa thảo mộc khô (nghi là chất ma túy) được niêm phong theo quy định (Gói 2).

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số Imei: 354595/38/324212/1, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) cây cân tiểu ly, đã qua sử dụng.

+ Tiền Việt Nam: 3.900.000 đồng (ba triệu chín trăm nghìn đồng).

** Tại bản kết luận giám định số: 1160/KL-KTHS, ngày 28/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:*

+ Các hạt rắn màu trắng dạng tinh thể chứa trong 02 (hai) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 26,9635 gam.

+ 13 (mười ba) viên nén chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA. Khối lượng mẫu gửi giám định là 5,8917 gam.

+ Gói 02: Thảo mộc khô chứa trong 09 (chín) bịch nylon được niêm phong gửi giám định có khối lượng mẫu gửi giám định là 885,6575 gam. Sau khi tiến hành giám định Phòng Kỹ thuật hình sự thấy vượt quá khả năng, không đủ điều kiện để kết luận.

MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục 1, ST 27, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 35, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

** Tại Kết luận giám định số: 518/C09B, ngày 14/02/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh-Bộ Công an, kết luận:*

+ Thảo mộc khô đựng trong 09 (chín) gói nylon được niêm phong gửi giám định không tìm thấy các chất ma túy trong Danh mục các chất ma túy và tiền chất của Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ và Nghị định 60/2020/NĐ-CP, ngày 29/5/2020 của Chính phủ. Tổng khối lượng là: 868,2 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 78/CT-VKS ngày 14/4/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Châu Văn S về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Châu Văn S mức án từ 06 đến 07 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo không có nghề nghiệp, không có mức thu nhập ổn định.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- *Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng, cấm tàng trữ, lưu hành, gồm:* 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi: Niêm Phong mẫu vật, vụ số 1160/2021, Gói 1 ngày 29/12/2021, có chữ ký của Giám định viên Thái Thị Thanh Thủy và người chứng kiến niêm phong Phạm Huỳnh Thanh Long; 01 (một) cây cân tiểu ly, đã qua sử dụng.

- *Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:* 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số Imei: 354595/38/324212/1, đã qua sử dụng là phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Theo các Lệnh nhập kho vật chứng số 14, ngày 25/01/2022 và số 27, ngày 15/02/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố R G.

- Đối với số tiền 3.900.000đ (Ba triệu chín trăm nghìn đồng) là tài sản hợp pháp của Châu Văn S, không liên quan đến vụ án Cơ quan điều tra đã trả lại cho S nên đề nghị HĐXX không xem xét, xử lý.

Tại phiên tòa:

Bị cáo S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G đã truy tố. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và không có ý kiến gì khác.

Tại phần nói lời sau cùng bị cáo S trình bày: Bị cáo đã nhận biết được hành vi của mình là sai trái và vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố R G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực

hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhận tội tại Cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang; tài liệu, đồ vật thu giữ trực tiếp và bản ảnh được chụp trực tiếp tại hiện trường; lời khai nhận của người chứng kiến; kết luận giám định của các cơ quan có thẩm quyền và phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được làm rõ tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Châu Văn S là đối tượng nghiện ma túy, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào ngày 10/12/2021 S đã đặt mua của một người đàn ông (chưa xác định được họ tên và địa chỉ) 10.000.000 đồng thuốc lắc và ma túy dạng "Khay". Sau khi mua được ma túy, S chiết bịch ma túy "Khay" thành 02 (hai) bịch và cất giấu cùng với số thuốc lắc trên gác lửng trong phòng trọ của S để sử dụng.

Vào lúc 17 giờ 00 phút, ngày 28/12/2021, tại phòng trọ số 3, Nhà trọ số 144, đường C T, phường V L, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố R G phối hợp với Công an phường V L tiến hành bắt quả tang Châu Văn S đang tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ của S 03 (ba) bịch nylon ma túy và 09 (chín) bịch nylon có chứa thảo mộc khô. Qua kết luận giám định xác định là chất ma túy loại Ketamine, có khối lượng là 26,9635 gam và chất ma túy loại MDMA, có khối lượng là 5,8917 gam. Thảo mộc khô đựng trong 09 (chín) gói nylon được niêm phong gửi giám định. Qua giám định không tìm thấy các chất ma túy trong Danh mục các chất ma túy và tiền chất theo quy định. Căn cứ hướng dẫn tại Điều 5 Chương I Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 Quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy Châu Văn S tàng trữ là 46,6025% (thuộc trường hợp dưới 100%) dưới mức tối thiểu theo quy định tại khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo Châu Văn S đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị

cáo là vi phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, việc tàng trữ, sử dụng ma túy là tiền đề tạo ra nhiều tệ nạn xấu, đặc biệt là dễ dẫn đến nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, làm tăng thêm sự phức tạp về tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến bản thân bị cáo nói riêng và cộng đồng xã hội nói chung. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ được áp dụng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Về nhân thân, bị cáo là người có nhân thân xấu.

[5] Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của xã hội cho hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Xét thấy, bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ thuộc khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Tuy nhiên, với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong thời gian mới đảm bảo mục đích trừng trị, răn đe, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt sau này, sống có ích cho xã hội và làm gương cho người khác có ý định phạm tội.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thành phố R G về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo (chưa rõ tên thật, địa chỉ) và tài khoản Facebook đã bán thảo mộc khô cho bị cáo. Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý sau nên HĐXX miễn xét.

[9] Về các vấn đề khác:

- Về vật chứng và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ *Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng, cấm tàng trữ, lưu hành, gồm:* 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi: Niêm Phong mẫu vật, vụ số 1160/2021, Gói 1 ngày 29/12/2021, có chữ ký của Giám định viên Thái Thị Thanh Thủy và người chứng kiến niêm phong Phạm Huỳnh Thanh Long; 01 (một) cây cân tiểu ly, đã qua sử dụng. Theo Quyết định chuyển vật chứng số 50/QĐ-VKSTPRG, ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố R G.

+ *Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:* 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số Imei: 354595/38/324212/1, đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội. Theo Quyết định chuyển vật chứng số 50/QĐ-VKSTPRG, ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố R G.

+ *Đối với số tiền 3.900.000đ (Ba triệu chín trăm nghìn đồng)* là tài sản hợp pháp của Châu Văn S, không liên quan đến vụ án Cơ quan điều tra đã trả lại cho Châu Văn S theo đúng quy định của pháp luật, nên HĐXX không xem xét, xử lý.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo S phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Châu Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng: điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Châu Văn S 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 22/12/2021.

3. Về vật chứng và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ *Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng, cấm tàng trữ, lưu hành, gồm:* 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi: Niêm Phong mẫu vật, vụ số 1160/2021, Gói 1 ngày 29/12/2021, có chữ ký của Giám định viên Thái Thị Thanh Thủy và người chứng kiến niêm phong Phạm Huỳnh Thanh Long; 01 (một) cây cân tiểu ly, đã qua sử dụng. Theo Quyết định chuyển vật chứng số 50/QĐ-VKSTPRG, ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố R G.

+ *Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:* 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số Imei: 354595/38/324212/1, đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội. Theo Quyết định chuyển vật chứng số 50/QĐ-VKSTPRG, ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố R G.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 6, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ Bị cáo Châu Văn S phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. R G;
- Cơ quan THA Dân sự TP. R G;
- Công an TP. R G;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Tấn Nghĩa